

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THÁI SƠN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THÁI SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108240134

3. Ngày thành lập: 19/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 26, Ngõ 4, Hà Trì 4, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989 142 266

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
2.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: - Sửa chữa máy tính điện tử hoặc không; - Sửa chữa máy chữ; - Sửa chữa máy photocopy. - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí;	3312
3.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Trừ thiết kế công trình) Chi tiết: Thiết kế website	7410
4.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752(Chính)
5.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
6.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392

7.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
8.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (Trừ loại Nhà nước cấm)	2511
9.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
10.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Công trình dân dụng; - Công trình công nghiệp; - Công trình giao thông; - Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; - Công trình hạ tầng kỹ thuật; - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4290
12.	Phá dỡ	4311
13.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
17.	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: - Sửa chữa và bảo dưỡng các loại máy biến thế điện, máy biến thế phân loại và máy biến thế đặc biệt , - Sửa chữa và bảo dưỡng mô tơ điện, máy phát điện và bộ mô tơ máy phát điện, - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị tổng đài và thiết bị chuyển đổi, - Sửa chữa và bảo dưỡng các rơle và bộ điều khiển công nghiệp, - Sửa chữa và bảo dưỡng pin và ắc quy, - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng, - Sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị dây dẫn điện và thiết bị không dẫn điện để dùng cho các mạch điện.	3314
18.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
19.	Sửa chữa thiết bị khác (Trừ loại nhà nước cấm)	3319
20.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
21.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Trừ loại Nhà nước cấm)	2599

22.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
23.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
24.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
25.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan (Trừ loại nhà nước cấm)	3211
26.	Xây dựng nhà các loại	4100
27.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
28.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch - Tư vấn chuyển giao công nghệ	7490
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Hoạt động các bến, bãi ô tô, -Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy	5221
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết Kế nội – ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện – cơ điện công trình; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin- liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy – chữa cháy - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Tư vấn giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Định giá xây dựng: + Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; + Đo bóc khối lượng; + Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn đấu thầu;	7110
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
34.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
35.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
36.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
37.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
38.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ	6492
39.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
40.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
41.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
42.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
43.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
44.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (Trừ hoạt động đấu giá)	4610

45.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ loại Nhà nước cấm)	4649
46.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
48.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ loại Nhà nước cấm)	4662
49.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Trừ hoạt động bãi cát)	4663
50.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại Nhà nước cấm)	4669
51.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
52.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô. (Điều 7, 8 Nghị định 86/2014/NĐ-CP)	4932
53.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định 86/2014/NĐ-CP)	4933
54.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
55.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới, quản lý bất động sản (Luật Kinh doanh bất động sản)	6820
56.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI TIẾN DỰ	Số 26, Ngõ 4, Hà Trì 4, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	11919614	
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		
2	BÙI TIẾN CHÍNH	Thôn Trung Hòa, Xã Trung Hòa, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	50,000	001082012779	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	50,000		
3	NGUYỄN BÁ HÙNG	Thôn Tử Dương, Xã Cao Thành, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	00108301119	
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI TIẾN CHÍNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/08/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001082012779

Ngày cấp: 23/12/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Trung Hòa, Xã Trung Hòa, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Tiên, Xã Viên Nội, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

